

TS Phan Đăng Bội Linh - Nhà Tim Mục

“Tôi sẽ tìm anh ấy, nhưng nó không còn đáp lại” Gilgamesh một vị vua và nhân vật chính trong sử thi vùng Lưỡng Hà thốt lên lời than vãn trên tờ 2600 năm trước CN khi đang tìm kiếm cái chết của người bạn thân. Câu nói này là bằng chứng bút tích sớm nhất cho thấy 2600 năm trước công nguyên (CN) con người đã hiểu quá trình là quan trọng và cuộc sống của cá thể, sự sống đang của nó có thể sẽ mất đi [8].

Một bức tranh có niên đại 15 ngàn năm trước CN trên vách hang đang tồn tại trên một vùng đất hình chữ L trên hình con voi Mammoth. Nếu quá là hình trái tim thì đây sẽ là bức tranh minh họa giai đoạn đầu tiên của loài người [5].



Voi Manmut trên thành hang động tiền sử [5]

1.1. Công nghệ y học

Thức hành y khoa không tách rời giữa tín ngưỡng và ma thuật trong văn hóa tiền sử. Nhân vật chính - người chữa bệnh - được biết như là pháp sư, phù thủy hay thầy mo. Sau khi nắm bệnh sư bệnh nhân, pháp sư sẽ tham khảo thần ng đá, ma quỷ hay thần linh tìm hiểu bệnh chủ thể và vấn đề trước khi quyết định tiến trình hành động, thăm khám y khoa hoàn toàn không tồn tại. Văn bản y khoa cổ xưa nhất hiện còn là bệnh chú hình nêm (Ba tư cổ) tìm thấy ở vùng Lưỡng Hà 2200 trước CN. Được biết có hai loại người thực hành y khoa ở Lưỡng Hà là ashipu – chuyên gia về tâm thần, phép thuật và asu xem như là bác sĩ. Hai loại này không đối chiếu nhau. Asu có thể gọi bệnh nhân Asipu và ngược lại. Thăm khám lâm sàng được chú ý: nhiệt độ được ghi nhận, rồi loại bệnh cũng được nhận diện. Dù rằng các nhà thực hành Babilon xem máu động mạch như “máu ban ngày” máu tĩnh mạch như “máu ban đêm”. Không có chỗ đâu trong các y văn còn sót lại cho thấy họ phân biệt động mạch và tĩnh mạch. Các bài viết y khoa còn lại thể hiện sự hiểu biết kém và hời hợt. Y văn Babilon là không được phép để người phàm tìm mạch và sinh lý [1], [5], [7].

1.2. Di sản mạch học Ai Cập cổ

“Được biết hoạt động của tim và tim... Tôi tìm được mạch máu mà bữa đi khám cổ thời... Nếu như bác sĩ đặt tay hay ngón tay trên đầu, sau đầu, trên tay trên mắt dưới, trên cánh tay, trên bàn chân.... rồi thăm khám tim. Bởi vì các chân sẽ hiểu các mạch của nó. Tim thông báo qua các mạch của mắt chân. Nếu như tim nghiêm bệnh có năng lực kém, giảm sút bệnh thì sẽ trở lên..” Sách The Ebers, 1534 trước CN. Đó là văn trên chứng minh rằng người Ai Cập tin tim thực hiện chức năng bằng các mạch đến đi khám cổ thời, hoạt động của tim có thể nhận thấy khám cổ thời. Người ta cho rằng mạch là dấu hiệu của chẩn đoán quan trọng, liên quan đến khả năng hoạt động của tim. Thêm vào đó người ta dùng mạch để tiên đoán tiến trình của bệnh. Người Ai Cập cổ đại để lại rất nhiều công trình về các bài viết chứng minh hình thức của họ là gần như không đoán được cho mãi đến 1799 khi phiến đá Rosetta được phát hiện trong cuộc chinh phục Ai Cập của Napoleon. Bia đá Ba-Zan này đã cung cấp các ký tự cổ nhất cho Jean - Francois Champollion giải mã được chữ viết và mở ra thời kỳ hiểu biết sâu hơn về Ai Cập cổ đại. Người Ai Cập cổ cho rằng quan hệ giữa mạch và tim với mạch là không thể chia cắt. Phần chính của kiến thức giải phẫu sinh lý tim mạch nằm trong 3 cuốn sách giải cổ Edwin Smith (1550 trước CN); Ebers (1534 trước CN); Brugsch (1300 trước CN). Chúng là các bài viết y khoa Ai Cập cổ xưa nhất hiện còn sau các văn bản y khoa Lưỡng Hà. Tuy nhiên người ta tin rằng chúng là các

bên sao là các nhà sử sách y khoa cổ đại và đã được truyền, từ các cuốn sách bí thuật thiên nhiên về thần Mặt Trăng...có từ trên 3000 năm trước CN [1], [2], [5], [7].



Bình ngọc đẫm máu của người Ai Cập cổ [1]

“Việc thăm khám như là một việc tính toán số lượng như thể như bình cái đầu hay đẫm máu một số thời điểm các ngón tay... Dùng ngón như việc đánh giá mức đau của một người là một kỹ năng hoạt động của tim. Có nhiều cách để tìm kiếm một phần của thời gian. Như như các thầy thuốc hay các bác sĩ đặt bàn tay hay ngón tay lên đầu, lên bàn tay...lên bàn chân hoặc số đo lượng hoạt động của tim”. Sách “The Edwin Smith”, 1550 trước CN [2]. Theo Breasted người dịch sách “The Edwin Smith” cho rằng “counting with the fingers” và “measuring the heart” nghĩa là đẫm máu. Vì thời người Ai Cập cổ cũng đẫm máu trong khi bắt mạch thăm khám. Sách “The Smith” cho rằng bình ngọc tranh minh họa và bài viết cho thấy hình thức khó để miêu tả việc đẫm máu. Trong thời điểm đẫm máu được hình thành bằng một chuỗi đứt nung hoạt động như một chuỗi. Cái chuỗi này có một cái lỗ nhỏ ở đầu để cho phép nước như thể ngấm giọt. Trên số mạch được xác định bằng thời gian quan với số giọt nước mà chảy ra khỏi chuỗi. Đầu và cuối bên thành chuỗi chia ngày thành 24 đầu và cuối, mỗi đầu và cuối có một giọt. Các giọt thí nghiệm khoa học của Ai Cập cổ được chú ý cao và nó được ghi lại trong sách Smith. Trong một phần gọi là Thăm khám của thầy thuốc ghi lại tên của tim và số chu chuyển của tim. Thời gian y học Ai Cập cổ còn nhuộm màu ma thuật và tôn giáo, các học thuyết dù rằng rất không đúng, cũng khá phức tạp đáng ngạc nhiên so với lúc bấy giờ.

Chúng ta hiểu nên sự khác biệt lý trí ban đầu để giải thích vì sao bệnh tật xảy ra. Vì vậy người Ai Cập xem mạch máu là tuyến đường quan trọng để vận chuyển năng lượng của cơ thể, đó chính là các công cụ chính yếu vận chuyển máu, không khí và nước để nuôi dưỡng các cơ quan khác. Sự mất cân bằng giữa nước, máu, không khí trong mạch sẽ sinh bệnh. Tuy nhiên hoàn toàn không hề phân biệt được đâu là đường mạch, tĩnh mạch, thần kinh hay gân. Họ xem tất cả đều là mạch (Metu) một thực thể. Dù rằng các giải thích bệnh tật quan sát bằng kinh nghiệm của người Ai Cập không được chứng minh bằng thực nghiệm, nhưng những người khác với sự tiến bộ quan trọng để giải thích ăn không khí và máu để giải thích bệnh được xem là sơ khai để có thể sinh lý học [7], [10] [11].

Nhiều bằng chứng chắc chắn rằng người Ai Cập hiểu rõ mạch ngoài biên phản ánh sự đáp ứng của tim. Có thể biết mạch ở dưới trí não không biết tuồn hoàn toàn của máu, cũng như không phân biệt được mạch máu, thần kinh và gân. Để vận chuyển người Ai Cập, tìm đường nghĩa vận tinh thần. Vì vậy tìm là căn cứ của sự sống và lòng tin tâm bao gồm cả ý nghĩ tốt lẫn xấu. Tín ngưỡng và ma thuật đã thâm nhập vào thực hành y khoa của Ai Cập cổ. Tuy nhiên có nhiều bằng chứng y học của người Ai Cập cổ đã phát triển và khả năng miêu tả của việc kiểm tra, thăm khám và phẫu thuật sơ khai theo các cơ sở tiếp cận có lý trí khoa học để vận thực hành y khoa [1], [5].

1.3. Học thuyết mạch Trung Hoa

Mạch là kho chứa của máu. Khi mạch đáp dài, các nhát đáp kéo dài rõ ràng, thể hiện tình trạng mạch đang đi vào hòa t; Khi mạch đáp ngắn và không đều, thể hiện mạch mất cân bằng; Khi mạch nhanh, 6 nhịp trong một chu kỳ hô hấp, thể hiện tim hoạt động; Khi mạch đi bệnh khả năng thể vong cao” Nội kinh, 479-300 trước CN [12].

Hiểu biết Phẫu thuật tây y khoa Trung Hoa có lẽ là ra từ cuốn “Hoàng Đế nội kinh” được biên soạn khoảng 479-300 năm trước CN. Nó là từ cuốn để thi của Hoàng Đế được cho là sống 2629 - 2598 trước CN với Bác sĩ của ông ta là Ch’i Pai (Khởi Bội). Nó được xem là tác phẩm quan trọng vì được trình bày với những lời cuốn và minh bạch, một học thuyết và sơ khai cũng như bệnh tật của con người, một học thuyết y học [7], [12].







Figure 15: A traditional Chinese painting depicting three figures in a garden. A man in a green robe sits on a patterned rug, holding a book. A woman in a blue and white robe stands behind him, and another woman in a green and brown robe sits to his right. They are surrounded by a red railing and lush greenery with white flowers.